

Bản số: 157/2017/HSST

Ngày 04/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Hịa
2. Ông Lò Văn Ớn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yên - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đ.

Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Hứa Ngọc Thông chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/7/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 165/2016/HSST ngày 20/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tòng Văn H. Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1984. Tại tỉnh Điện Biên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T 1, xã A, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá: 4/12.

Con ông: Tòng Văn Kh, sinh năm 1962 và con bà: Lường Thị X, sinh năm 1962

Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Bị cáo có vợ: Lường Thị C, sinh năm 1986.

Bị cáo có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày từ ngày 16/4/2017 đến nay có mặt tại phiên toà.

Người có nghĩa vụ liên quan: Lò Văn T, sinh năm 1993. Trú tại: Đội 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên(vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Tòng Văn H bị VKSND huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/4/2017, bị cáo một mình đi bộ từ nhà đến bản X, xã A, huyện Đ với mục đích tìm mua hêrôin về sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi đến đoạn đường thuộc bản X, xã A, H gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi, không biết tên địa chỉ. Qua chào hỏi, biết được người đàn ông có hêrôin bán, H đã thỏa thuận và mua được của ông ta 02 gói hêrôin với giá 2.000.000đ. H cầm số hêrôin vừa mua được đi về nhà và cất vào túi quần đằng sau H đang mặc. Khoảng 22 giờ cùng

ngày, khi H đang ở nhà thì có Lò Văn T, sinh năm 1993, trú tại đội 1, xã H, huyện Đ đến nhà H, hỏi mua hêrôin để sử dụng, T hỏi H: "Anh có hêrôin không, bán cho em một ít" H trả lời "Có đấy, lấy hêrôin thì đưa tiền đây". T lấy 50.000đ ra đưa cho H. Đến 22 giờ cùng ngày khi H vừa nhận 50.000đ, T đưa cất vào túi quần đằng sau đang mặc và chưa kịp lấy hêrôin đưa cho T, thì bị tổ công tác Công an huyện Đ, phối hợp với Công an xã A vào nhà kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng là 02 gói hêrôin và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 16/4/2017 đã xác định: Số cục, bột màu trắng thu giữ của bị cáo Tòng Văn H có trọng lượng là 5,75 gam.

Tại bản kết luận giám định số 438/GĐ-PC54 ngày 26/5/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được gửi giám định trong vụ Tòng Văn H là hêrôin.

Tại bản cáo trạng số 99/QĐ-VKS-HS ngày 19/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Tòng Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm h Khoản 2 Điều 194/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm h Khoản 2 Điều 194/BLHS, Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS, xử phạt bị cáo Tòng Văn H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 76/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Áp dụng Điều 99/BLTTHS và Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tòng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng; Biên bản khám xét; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Ngày 15/4/2017, bị cáo Tòng Văn H đã có hành vi mua 02 gói hêrôin với giá 2.000.000đ của một người đàn ông dân tộc Thái, tại khu vực đầu đường thuộc bản X, xã A, huyện Đ rồi đem về với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. H cầm số hêrôin vừa mua được đi về nhà và cất vào túi quần đằng sau H đang mặc. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi H đang ở nhà thì có Lò Văn T, sinh năm 1993, trú tại đội 1, xã H, huyện Đ đến nhà H hỏi mua hêrôin để sử dụng. Qua trao đổi H đồng ý bán 01 gói hêrôin với giá 50.000đ cho T, T lấy 50.000đ ra đưa cho H.

Đến 22 giờ cùng ngày khi H vừa nhận 50.000đ T đưa và cất vào túi quần đằng sau đang mặc và chưa kịp lấy hêrôin đưa cho T, thì bị tổ công tác Công an huyện Đ, phối hợp với Công an xã A vào nhà kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng là 02 gói hêrôin có trọng lượng 5,75 gam và một tờ tiền mệnh giá 50.000đ. Với trọng lượng hêrôin bị thu giữ sau khi cân là 5,75 gam. Cho nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của VKSND đã truy tố bị cáo là đúng ngời, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trớc pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì hám lời bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Đ, được gia đình cho theo học đến lớp 4/12 thì nghỉ học. Năm 2003 xây dựng gia đình với Lương Thị C và đã sử dụng ma túy từ năm 2016.

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS.

HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo cải sửa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Còn người đàn ông dân tộc Thái theo bị cáo khai đã bán hêrôin cho bị cáo, do không biết tên và địa chỉ, nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

Đối tượng Lò Văn T là người nghiện ma túy đã đến nhà bị cáo và hỏi mua hêrôin nhưng bị cáo chưa kịp bán hêrôin cho T thì đã bị bắt quả tang, xét hành vi của T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra không xử lý vì vậy HĐXX không đặt vấn đề xử lý trong cùng vụ án.

Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 76/BLTTHS để xử lý vật chứng. Tịch thu, tiêu huỷ là 5,75 gam hêrôin đã trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,31 gam. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 99/BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”
2. Áp dụng: Điểm h Khoản 2 Điều 194/BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS;
Xử phạt bị cáo Tòng Văn H 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (16/4/2017).

3. Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, Điểm c khoản 2 Điều 76/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 5,75 gam hêrôin đã trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,31gam. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 30/6/2017).

4. Về Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Tòng Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.(ngày 04/7/2017)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Phòng HNVCA tỉnh Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Ôn

Bạc Thị Liên

Lường Văn Hịa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Phòng HNVCA tỉnh Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Ngôn

Bạc Thị Liên

Nguyễn Thị Tâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Phòng HNVCA tỉnh Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Phòng HNVCA tỉnh Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên.
- CA H Điện Biên
- Phòng HNVCA T Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA H ĐB.
- Bị cáo.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên

